

Bản án số:

137/2017/HSST

Ngày: 23/10/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tùng Mậu

Ông Vũ Văn Thang

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương - Cán bộ TAND huyện T - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở TAND huyện T - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 152/2017/HSST, ngày 04/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC N - Sinh năm: 1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Liên Hợp, Quảng Bị, Chương Mỹ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đức Hợi; Con bà: Nguyễn Thị Tâm; Vợ: Trịnh Thị Thực (có 01 con sinh năm 2007) **TATS:** Danh chỉ bản số 0208 ngày 15/6/2017 của công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 17/8/2007, TAND huyện Chương Mỹ, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam ngày 13/6/2017 - có mặt tại phiên toà.

Họ và tên: ĐẶNG ĐÌNH N1 - Sinh năm: 1980; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Liên Hợp, Quảng Bị, Chương Mỹ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đặng Đình Được; Con bà: Trịnh Thị Đông; Vợ: Nguyễn Thị Hồng (có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010); **TATS:** Danh chỉ bản số 0214 ngày 15/6/2017 của công an huyện T lập và lý lịch tư pháp phản ánh; - Ngày 18/12/2012, TAND huyện Thanh Oai, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam ngày 13/6/2017 - có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00' ngày 13/6/2017, Công an huyện T làm nhiệm vụ trên tuyến đường cầu Brou, Yên Xá, Tân Triều, T, Hà Nội, phát hiện Nguyễn Đức N điều khiển xe mô tô BKS: 29U2 - 9613 chở Đặng Đình N1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 gói giấy màu hồng bên trong chứa chất

bột màu trắng nằm trên mặt đường ngay cạnh chân của N. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của Nc 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất chưa qua sử dụng, tạm giữ của N 01 xe mô tô BKS: 29U2 - 9613.

Tại bản kết luận giám định số 4266/GĐ ngày 13/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức N là Heroin, có trọng lượng 0,301g.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 khai nhận: khoảng 17h00' ngày 13/6/2017, N điều khiển xe moto BKS: 29U2-9613 chở Nc đến khu vực cầu Bươu, Yên Xá, Tân Triều, T, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng chung. Nc đưa cho N 90.000đ, còn N1 có 230.000đ. Khi đến khu đô thị Cầu Bươu, N gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 320.000đ. Khi cả hai đi đến trước cổng bệnh viện K3, Tân Triều, T, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do đó, cơ quan công an không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29U2-9613, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, nên cơ quan công an đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan để giải quyết sau.

Tại bản cáo trạng số 136/KSĐT ngày 03/10/2017, của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo khoản 1- Điều 194 - BLHS.

Tại phiên tòa: Các bị cáo N và N1 đều thừa nhận nội dung bản cáo trạng là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nay thấy hối hận hứa sẽ sửa chữa. Các bị cáo đề nghị Tòa xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hội 18h00' ngày 13/6/2017, tại đường Cầu Bươu, Yên Xá, Tân Triều, T, Hà Nội, Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 góp tiền mua chung 01 gói Heroin có trọng lượng 0,301g để sử dụng chung thì bị công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 194 - BLHS xử phạt bị cáo: - Nguyễn Đức N từ 16 đến 20 tháng tù.

- Đặng Đình N1 từ 16 đến 20 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 0,301g Heroin (sau giám định còn lại 0,269g); 02 bơm kim tiêm; 02 ống nước cất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, VKS nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Hồi 18h00' ngày 13/6/2017, tại đường Cầu Bươu, Yên Xá, Tân Triều, T, Hà Nội, Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 góp tiền mua chung 01 gói Heroin có trọng lượng 0,301g để sử dụng chung thì bị công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1, Điều 194 - BLHS. VKS truy tố các bị cáo ra xét xử theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Ma túy là một tệ nạn xã hội, nó là nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, làm thiệt hại về kinh tế và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, việc xử lý bị cáo bằng pháp luật là cần thiết.

Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo N1 cùng góp tiền để mua ma túy về sử dụng chung, N có số tiền nhiều hơn, lại là người trực tiếp vào mua, nên N có vai trò cao hơn Nc. Do vậy cần đề mức án của N cao hơn N1.

Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 đều đã có 01 tiền án (đều đã xóa) - thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo và làm bài học răn đe người khác cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi lượng hình có xem xét tình tiết: thành khẩn khai báo để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 - BLHS; ngoài ra còn áp dụng Nghị quyết số 41/NQ ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 1, Điều 249 -BLHS năm 2015 (thuộc trường hợp có lợi cho bị cáo), để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, lại đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: - Công an đã thu giữ của N 01 gói Heroin có trọng lượng 0,301g (sau giám định còn lại 0,269). Đây là chất độc hại, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra còn thu giữ 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất, đây là những dụng cụ phục vụ cho việc sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đức N và Đặng Đình N1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: *khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 - BLHS; Nghị quyết số 41/NQ ngày 20/6/2017 của Quốc hội (đối với bị cáo N và N1)*

Xử phạt: 1/ **Nguyễn Đức N 16** (mười sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017.

2/ **Đặng Đình N1 14** (mười bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 41 - BLHS; Điều 76 - BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 0,269g Heroin (hiện đang lưu giữ tại công an T)

- Tịch thu tiêu hủy 02 bơm kim tiêm và 02 ống nước cất đều chưa qua sử dụng (đang lưu giữ tại cục THA T)

* **Án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

* **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trữ;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Quảng Bị, h. Chương Mỹ, HN
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà